

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY-THIẾT BỊ
DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

Số : 141 / MTBDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 7 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Máy- Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Mã chứng khoán: DAS

Trụ sở chính: 51 Phan Đăng Lưu, Phường Hòa Cường , Thành Phố Đà Nẵng

Điện thoại: 02363 822225 .

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thơi

Chức vụ: Phó Giám đốc

Điện Thoại: 0905114066.

Loại hình thông tin công bố: Bất thường 24h khác

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 02 /7/2026 Công ty Cổ phần Máy- Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng nhận được Quyết định số: 2019/QĐ-XPHC-DAN ký ngày 29/6/2026 của Thuế Thành phố Đà Nẵng về việc xử phạt vi phạm hành chính thuế.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ:
<http://www.daesco.vn>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT

**Tài liệu kèm theo: Quyết định số
2019/QĐ -XPHC-DAN ký ngày
29/6/2026**

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CÔNG BỐ THÔNG TIN

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thơi

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 2019 /QĐ-XPHC-DAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính



TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019, Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định 310/2025/NĐ-CP ngày 02/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 23/6/2025 giữa Trưởng Đoàn kiểm tra thuế theo 1667/QĐ-DAN ngày 04/6/2026 của Trưởng thuế thành phố Đà Nẵng và đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần máy - thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 1302/QĐ-GQXP-DAN ngày 06/5/2026 của Trưởng Thuế thành phố Đà Nẵng về việc giao quyền ký Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho các Phó Trưởng Thuế thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần máy - thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Địa chỉ trụ sở chính: 51 Phan Đăng Lư, Phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng.

Mã số doanh nghiệp: 0400101669.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101669 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần



thứ 9 ngày 27/02/2026.

Người đại diện theo pháp luật: Đàm Ngọc Bảo, giới tính: nam.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai căn cứ tính thuế không dẫn đến thiếu số thuế GTGT phải nộp quý 1/2021 và quý 1/2024;

- Khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số thuế TNDN phải nộp từ năm 2021 đến năm 2023;

3. Quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền, số tiền: 41.671.630 đồng (bằng chữ: bốn mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi một nghìn, sáu trăm ba mươi đồng), trong đó:

- Phạt về hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp quý I/2024 (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu), số tiền: 4.128.888 đồng.

- Phạt về hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp từ năm 2021 đến năm 2023 (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu), số tiền: 26.451.304 đồng.

- Phạt về hành vi hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp để khai thuế làm giảm số thuế phải nộp nhưng người nộp thuế vi phạm hành chính lần đầu về hành vi trốn thuế, đã khai bổ sung và nộp đủ số tiền thuế vào ngân sách nhà nước trước thời điểm cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt và cơ quan thuế đã lập biên bản ghi nhận để xác định là hành vi khai sai dẫn đến thiếu thuế (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu), số tiền: 11.091.438 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế TNDN: 153.880.136 đồng (bằng chữ: một trăm năm mươi ba triệu, tám trăm tám mươi nghìn, một trăm ba mươi sáu đồng) theo quy định tại Điều 138 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14. Trong đó:

+ Thuế GTGT: 21.623.617 đồng;

+ Thuế TNDN: 132.256.519 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế truy thu: 55.315.618 đồng (bằng chữ: năm mươi

lăm triệu, ba trăm mười lăm nghìn, sáu trăm mười tám đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (được sửa đổi tại khoản 7 Điều 6 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024). Trong đó:

- + Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT: 5.387.779 đồng;
- + Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN: 49.927.839 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế trên được tính đến hết ngày 23/6/2026, Công ty có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 23/6/2026 đến ngày liền kề trước ngày thực nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp nêu trên vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Tổng cộng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 250.867.384 đồng (bằng chữ: hai trăm năm mươi triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, ba trăm tám mươi bốn đồng).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Đàm Ngọc Bảo là đại diện cho tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần máy - thiết bị Dầu khí Đà Nẵng phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần máy - thiết bị Dầu khí Đà Nẵng không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì Công ty Cổ phần máy - thiết bị Dầu khí Đà Nẵng phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chậm nộp.

a. Công ty Cổ phần máy - thiết bị Dầu khí Đà Nẵng phải nộp số tiền phạt tại Phòng KTNN Đà Nẵng thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước khu vực XIII mở tài khoản trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: 1054254; Mã chương: 555; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): 1701 (thuế GTGT, số tiền: 21.623.617 đồng), 1052 (thuế TNDN, số tiền: 132.256.519 đồng), 4918 (tiền chậm nộp tiền thuế TNDN, số tiền: 49.927.839 đồng), 4931 (tiền chậm nộp tiền thuế GTGT, số tiền: 5.387.779 đồng), 4254 (tiền phạt VPHC, số tiền: 41.671.630 đồng).

b. Công ty Cổ phần máy - thiết bị Dầu khí Đà Nẵng có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực XIII để thu tiền phạt.



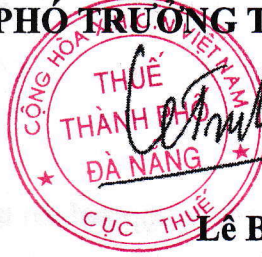
3. Gửi cho các phòng: Kiểm tra số 3; Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 để
tổ chức thực hiện Quyết định. vaul

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trường thuế thành phố (để báo cáo);
- Lưu: VT, KTr3 (02b).



**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Lê Bá Tiến